

Báo cáo phân tích

Ngày 06/10/2009

Trụ sở
152 Thụy Khuê, Tây Hồ,
Hà Nội
ĐT: (04) 37280921
Fax: (04) 37280920

Chi nhánh HCM
193 Trần Hưng Đạo,
Quận 1
ĐT: (08) 38386868
Fax: (08) 39207542

Website:
www.tvsi.com.vn
Email:
contact@tvsi.com.vn



SRC

Công Ty Cổ Phần Cao Su Sao Vàng— SRC

Thông tin cổ phiếu

Tên công ty:	Công ty cổ phần Cao su sao vàng
Tên viết tắt:	SRC
Tên quốc tế:	Sao Vang Rubber Joint Stock company
Mã chứng khoán:	SRC
Trụ sở chính:	231 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại:	+84-4-3 858 3656
Fax:	+84-4-3 858 3644
Email:	caosusaovang@hn.vnn.vn
Website:	www.src.com.vn

MỤC LỤC

	Trang
Tóm tắt báo cáo	1
Giới thiệu doanh nghiệp	2
Nhận định khái quát	2
Đánh giá hiệu quả hoạt động	3
Phân tích SWOT	7
Nhận định đầu tư	8
Phụ lục	9

Các mốc sự kiện chính

23/05/1960	Nhà máy cao su sao vàng được thành lập
27/08/1992	Đổi tên thành công ty Cao Su Sao Vàng
24/10/2005	Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần Cao Su Sao Vàng với vốn điều lệ ban đầu xấp xỉ VNĐ 49 tỷ
07/12/2006	Tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng
02/2007	Tăng vốn điều lệ lần 2 lên 88 tỷ
06/2007	Tăng vốn điều lệ lần 3 lên 108 tỷ
07/09/2009	Được chính thức niêm yết trên sàn HOSE

Biểu đồ giá cổ phiếu MCK trong vòng 01 năm qua**Thông tin cổ phiếu (01/10/ 2009)**

MCK: SRC

Sàn giao dịch: HOSE

Giá cổ phiếu: VNĐ 70.600

Tổng KL niêm yết: 10,8 triệu cổ phiếu

KL đang lưu hành: 10,8 triệu cổ phiếu

Tổng giá trị vốn hóa thị trường: 762 tỷ VNĐ

Giá cao nhất trong 52 tuần (OTC) : 70.600 VNĐ

Giá thấp nhất trong 52 tuần (OTC) : 5.000 VNĐ

Thay đổi giá trong 3 tháng: 101.72%

Thay đổi giá trong 6 tháng: 253%

Khối lượng giao dịch bình quân 30 ngày: 224.764,3

Nước ngoài được phép mua: 49%

Nước ngoài được phép sở hữu: 49%

Tỷ lệ trả cổ tức năm 2009: 12%

Cổ đông lớn: Tổng Công Ty Hóa Chất Việt Nam

Lĩnh vực kinh doanh chính

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm Cao su
- Kinh doanh XNK vật tư thiết bị máy móc, hoá chất cho ngành công nghiệp Cao su
- Chế tạo, mua bán máy móc thiết bị phục vụ ngành Cao su
- Cho thuê cửa hàng, văn phòng, nhà xưởng kho bãi...

Ngành Cao su**Công ty cổ phần cao su sao vàng****Nhận định khái quát**

- Dựa trên bản báo cáo tổng quát, hoạt động kinh doanh của SRC nửa đầu năm 2009 tiến triển hơn rất nhiều với năm 2008 và 2007. Tính đến hết tháng 6, công ty đã hoàn thành được 52% kế hoạch doanh thu và 183% kế hoạch lợi nhuận. Hơn nữa, cùng với những yếu tố khách quan như ưu đãi vốn vay, nguồn nguyên liệu giá rẻ và sự phát triển của ngành và nền kinh tế, SRC được dự đoán sẽ đạt lợi nhuận 100% trên vốn điều lệ.
- Thông qua các dự án sắp triển khai và sẽ triển khai công ty có kế hoạch dịch chuyển cơ cấu sản phẩm, nâng cao dây chuyền công nghệ và bất động sản cho thuê văn phòng vào những năm tới, SRC hứa hẹn mang lại mức sinh lời cao cho nhà đầu tư.
- Công ty có thể mạnh cạnh tranh khi là một trong 3 công ty chiếm lĩnh thị trường sản xuất sắm lốp Việt Nam và là công ty duy nhất sản xuất lốp máy bay đầu tiên tại Việt Nam. Ngoài ra, cùng với những yếu tố khách quan như việc Trung Quốc bị đánh thuế nhập khẩu vỏ xe hơi và vỏ xe tải hạng nhẹ từ 4% lên 35% vào cuối tháng 9 sẽ là cơ hội không nhỏ cho SRC đẩy mạnh xuất khẩu và tăng doanh thu.
- Dựa vào những yếu tố nêu trên, SRC được dự đoán là cổ phiếu tiềm năng đối với các nhà đầu tư

Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	H1 2009	2008	2007
Tổng tài sản	502,271,625,150	558,385,928,163	473,148,984,845
Doanh thu thuần	503,633,947,635	920,292,030,629	896,134,836,729
LN thuần HĐSXKD (VNĐ)	40,255,244,754	295,991,925	22,593,312,124
LNST (VNĐ)	35,531,415,876	793,539,889	26,020,732,260
Số lượng CP	10,800,000	10,800,000	10,800,000
EPS	3,289.95	73.48	2,409.33
P/E	12.77	N/A	N/A
BVPS	16,130.01	13,119.10	14,259.56
P/B	2.60	3.20	2.95
ROE	20.23%	0.55%	16.61%
ROA	7.07%	0.14%	5.50%

HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

Khái quát về doanh nghiệp

Sản phẩm

SRC là một trong ba doanh nghiệp hàng đầu sản xuất sảm lốp ở Việt Nam, cung cấp các loại sảm lốp và là doanh nghiệp duy nhất sản xuất được lốp máy bay. Doanh nghiệp còn bắt đầu sản xuất lốp ô tô cho xe vận tải có trọng tải lớn (từ 12 tấn trở lên) bởi vì ngành hàng ô tô mang lại lợi suất lợi nhuận lớn so với các mặt hàng xe máy và xe đạp (58% tổng doanh thu). Hiện tại, mặt hàng sảm, yếm, lốp ô tô chỉ chiếm 30% thị phần trên thị trường toàn quốc còn mặt hàng sảm, yếm, lốp xe đạp chiếm 40% thị phần toàn quốc

Về cơ cấu sản phẩm, doanh nghiệp có 4 loại mặt hàng chủ lực: lốp, sảm, băng tải và cao su kỹ thuật. Trong đó, lốp và sảm là hai mặt hàng mang lại doanh thu lớn nhất và thứ hai cho công ty (75% và 20.09% năm 2008). Doanh thu còn lại thuộc về cao su kỹ thuật và các sản phẩm khác.

Nguồn: Bản cáo bạch

Thị trường tiêu thụ

Công ty có hệ thống phân phối trải rộng trên 3 miền với 130 đại lý cấp 1 với 7 xí nghiệp, trong đó 3 xí nghiệp chuyên sản xuất sảm, lốp các loại và 4 xí nghiệp còn lại có nhiệm vụ cung cấp năng lượng, điện, cao su kỹ thuật và luyện cao su. Công ty có 3 chi nhánh tại Thái Bình, Đà Nẵng và Hồ Chí Minh.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm chính của SRC là thị trường trong nước. Hiện tại, công ty chưa xuất khẩu sang nước khác nhưng đó là mục tiêu hướng tới của doanh nghiệp trong tương lai. Khách hàng chiến lược của SRC hầu hết là công ty Việt Nam. Hợp đồng mà SRC đang thực hiện mang lại giá trị dự kiến trong năm 2009 chủ yếu là mặt hàng ô tô, xe đạp xe máy.

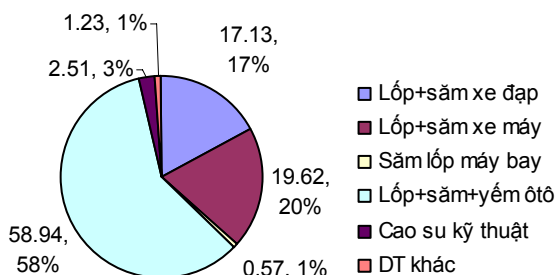
Năng lực sản xuất

Theo công suất thiết kế hằng năm công ty có khả năng cung cấp cho thị trường 4.000.000 bộ sảm lốp xe đạp, 500.000 bộ sảm lốp ô tô, 1.200.000 bộ lốp xe máy. Có thể nói, công nghệ của SRC có trình độ công nghệ ngang bằng với các công ty cùng ngành như DRC, CSM. Hiện tại, công ty có các dự án nhằm tăng cường và mở rộng dây chuyền sản xuất.

Nguyên vật liệu sản xuất

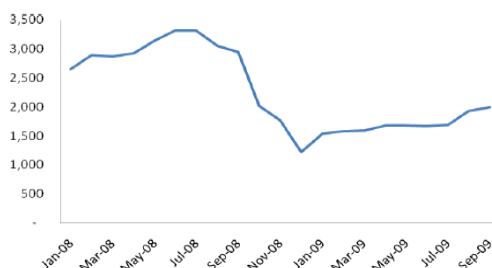
Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng khá lớn trong cơ cấu giá thành sản phẩm, khoảng 70-75%. Do vậy, sự biến động giá nguyên liệu ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất của công ty. Cao su thiên nhiên là nguyên vật liệu duy nhất có nguồn gốc trong nước còn các thành phần khác hầu hết phải nhập khẩu. Để duy trì tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu, SRC lập phương án dự phòng điều chỉnh giá bán sản phẩm tương ứng với mức tăng giảm của giá nguyên vật liệu căn cứ vào tình hình thị trường và các doanh nghiệp cùng ngành.

Tỷ trọng doanh thu



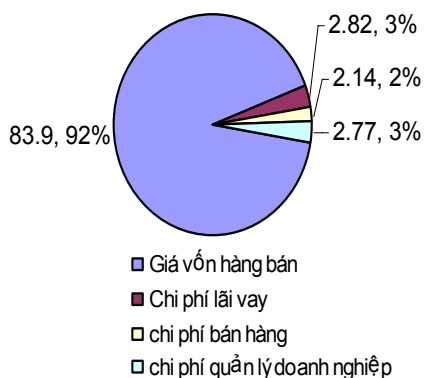
Giá nguyên liệu tự nhiên từ ngày

01/2009-09/2009



Nguồn: Hiệp hội cao su Việt Nam

Tỷ trọng khoản mục chi phí so với DTT 6 tháng-2009



Nguồn: Bản cáo bạch

HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

Thị phần- đối thủ cạnh tranh

Thị trường xăm lốp Việt Nam hiện đang được chiếm lĩnh bởi 3 doanh nghiệp thành viên của TCT Hóa Chất Việt Nam là CTCP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam (CSM), CTCP Cao Su Đà Nẵng (DRC), CTCP Cao Su Sao Vàng (SRC). Tuy nhiên, mỗi công ty hướng vào thị phần riêng: CSM hướng mạnh vào thị trường xăm lốp xe máy, xe tải nhẹ; sản phẩm chính của DRC là xe tải nặng và xe chuyên dụng, trong khi SRC tập trung vào thị phần xe đạp. Tuy nhiên, công ty đang chuyển dần sang thị trường ô tô và xe máy.

Ngoài các doanh nghiệp trong nước, SRC cũng phải cạnh tranh với doanh nghiệp nước ngoài. Nhà máy sản xuất lốp xe Kumho Tires Việt Nam tại Khu Công Nghiệp Mỹ Phước 3, tỉnh Bình Dương có năng suất đạt 3.150.000 lốp/năm sản xuất mặt hàng chính là lốp xe Radial cho xe khách và xe tải nhỏ. Đây chính là đối thủ cạnh tranh nặng ký không chỉ riêng với SRC.

Tỷ lệ sở hữu

Với việc nắm giữ 51% cổ phần, TCT Hóa chất là công ty mẹ của SRC. Hiện tại, cổ đông của công ty hầu hết là nhà đầu tư trong nước. Công ty chưa có đối tác chiến lược mà chỉ thiết lập mối quan hệ liên doanh, liên kết với xí nghiệp bán lẻ xăng dầu của công ty Xăng Dầu khu vực. Ngoài ra, công ty còn liên doanh thành lập Công ty cổ phần Phillips Carbon Black Việt Nam sản xuất than đen với tỷ lệ đóng góp 7% vốn điều lệ.

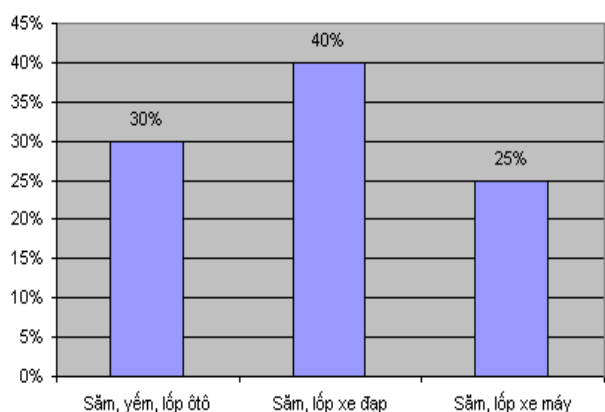
Theo quy định của Nhà nước, nhà đầu tư nước ngoài có thể nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch của tổ chức phát hành. Do đó, tổ chức và cá nhân nước ngoài có thể nắm giữ số lượng cổ phiếu SRC ngang bằng với nhà đầu tư trong nước.

Triển vọng và kế hoạch tương lai

Với việc chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang mặt hàng ô tô và xe máy, công ty đặt ra kế hoạch đầu tư khoảng 160 tỷ đồng cho việc nâng cấp dây chuyền sản xuất xăm lốp ô tô từ 500.000 lên 800.000 bộ/năm với giá trị đầu tư khoảng 120 tỷ đồng. Ngoài ra, công ty sẽ mua thêm thiết bị nâng cấp công suất của sản xuất lốp xe máy từ 1,2 triệu lên 2,5 triệu chiếc/năm và công suất sản xuất xăm xe máy từ 7 triệu lên 10 triệu chiếc/năm với giá trị khoảng 30 tỷ đồng. Nguồn vốn thực hiện dự án là nguồn vốn vay thương mại kết hợp nguồn thuê tài chính và vốn đối ứng của công ty khoảng 30%. Tuy nhiên, công ty chưa cụ thể thời gian thực hiện dự án.

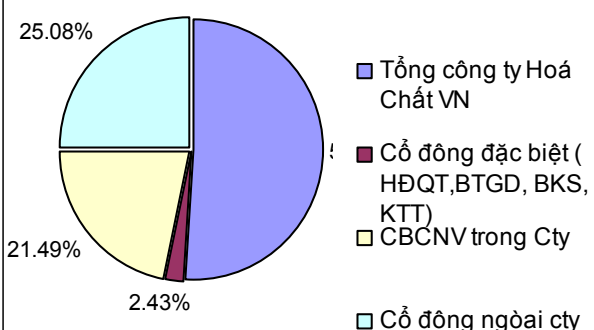
Trong chiến lược phát triển trung và dài hạn, công ty dự kiến di dời khu vực sản xuất của công ty đến địa điểm khác để xây dựng khu trung tâm thương mại, văn phòng và nhà ở cao cấp tại diện tích đất 6.3ha tại 231 Nguyễn Trãi. Việc cho thuê văn phòng và nhà ở cao cấp sẽ là nguồn tăng lợi nhuận đáng kể cho SRC.

% thị phần trên thị trường toàn quốc



Nguồn: Bản cáo bạch

Cơ cấu điều lệ tại 01/07/2009



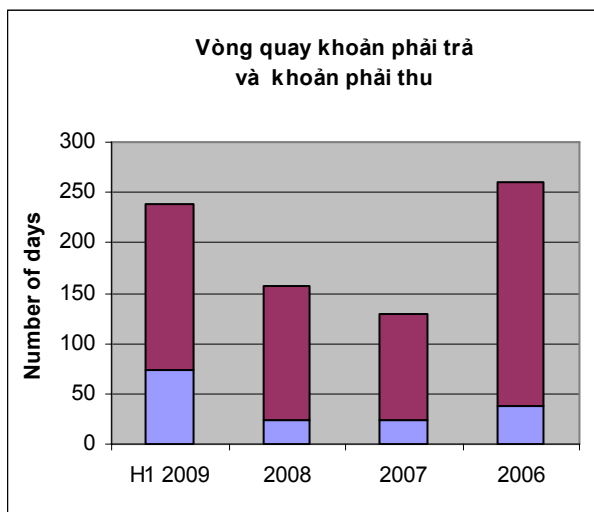
Nguồn: Bản cáo bạch

Đánh giá chỉ tiêu tài chính

Hệ số khả năng thanh toán:

Mặc dù các chỉ số thanh toán trong ngắn hạn của SRC trong năm 2006, 2007 và 2008 không tốt lắm (các chỉ số đều dưới 1) nhưng trong nửa đầu năm 2009 chỉ số này được cải thiện đáng kể. Khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2008 thấp hơn 2007 là do thị trường tiền tệ Việt Nam có nhiều biến động trong năm 2008, lãi suất ngân hàng liên tục tăng cao, biên độ tỷ giá được điều chỉnh 2 lần đã làm cho lãi suất phải trả ngân hàng và chênh lệch tỷ giá tăng cao. Điều đó làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán cũng như lợi nhuận năm 2008. Tuy nhiên, các chỉ số chưa phải là đáng báo động và nguyên nhân chủ yếu là do khách quan nên chưa phản ánh chính xác khả năng thanh toán của công ty trong ngắn hạn.

Về khả năng thanh toán nhanh, chỉ số các năm của SRC khá thấp, điều này phản ánh thông qua hàng tồn kho của SRC là khá lớn, đặc biệt là năm 2008, khi doanh thu tăng 3% nhưng hàng tồn kho tăng đến gần 37%. Ngoài ra, nợ ngắn hạn của SRC là khá lớn, điều này đã được phản ánh thông qua chỉ tiêu khả năng thanh toán ngắn hạn của SRC đều dưới 1. Tuy nhiên, chỉ tiêu này đã được cải thiện đáng kể trong nửa đầu năm 2009, khi khả năng thanh toán nhanh năm 2009 tăng gấp đôi năm 2008.



Nguồn: Báo cáo tài chính công ty

Chỉ tiêu	H1 2009	2008	2007	2006
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1.105	0.861	0.962	0.724
Khả năng thanh toán nhanh	0.499	0.212	0.337	0.206

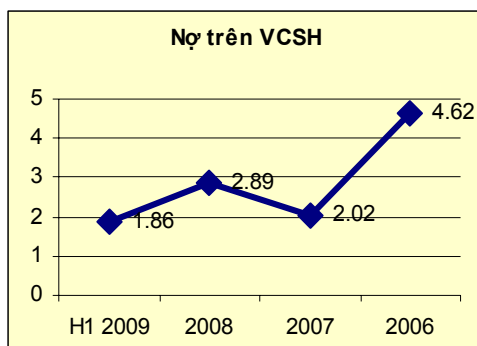
Hệ số năng lực hoạt động:

Chỉ số vòng quay tài sản và vòng quay hàng tồn kho có cùng xu hướng là tăng trong năm 2007 và giảm vào năm 2008. Nguyên nhân là do SRC có kế hoạch niêm yết trên sàn GDCK Hồ Chí Minh năm 2009 nên công ty tăng mạnh nguồn tài sản của mình trong năm 2008 và đầu 2009, dẫn đến vòng quay tài sản giảm đi rõ rệt. Mặc dù vòng quay tài sản và vòng quay hàng tồn kho của SRC còn khiêm tốn so với các công ty cùng ngành nhưng hai hệ số này là không quá thấp và tương đương với hệ số của các công ty chuẩn bị niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Hệ số năng lực hoạt động	Đơn vị	H1 2009	2008	2007	2006
Vòng quay tổng tài sản	lần	1.005	1.656	1.897	1.037
Vòng quay hàng tồn kho	lần	3.05	3.784	4.971	2.726

Đánh giá chỉ tiêu tài chính (tiếp)

Cơ cấu vốn

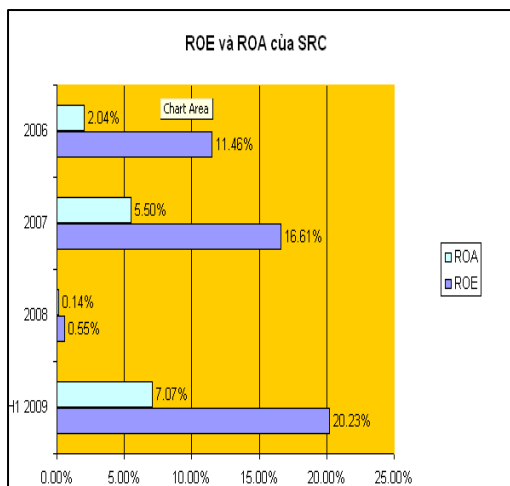


Nguồn: Báo cáo tài chính công ty

Nhìn chung, công ty vay nợ nhiều, chủ yếu là vay nợ ngắn hạn, chiếm hơn 80% trong 2 năm liên tiếp 2007 và 2008. Công ty vay nợ dần trải qua nhiều ngân hàng thương mại, trong đó vay nhiều nhất tại ngân hàng Công Thương, chi nhánh Đồng Đa (52 tỷ). Tuy đòn bẩy tài chính cao trong việc sử dụng nhiều nợ, thách thức công ty đương đầu với nhiều rủi ro nhưng cũng là cơ hội để kiếm được nhiều lợi nhuận. Hơn nữa, cơ cấu vốn nêu trên là nằm trong chiến lược tăng nguồn vốn của công ty trước khi lên sàn

Hệ số sinh lời:

Nhìn vào bảng tổng kết, chỉ số lợi nhuận gộp/doanh thu của 3 công ty cùng ngành là tương đương nhau, nhưng chỉ số LN HDDSXKD/DT đã bắt đầu có dấu hiệu khác nhau, điều này phản ánh SRC bỏ ra một chi phí không nhỏ để phục vụ việc bán hàng. So sánh với DRC, chỉ số sinh lời của CSM và SRC hầu như tương đương nhau và thấp hơn so với DRC. Điều này có thể lý giải là do cơ cấu sản phẩm của DRC mạnh về sầm lốp cho dòng xe ô tô đối với sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, trong khi mặt hàng chính của SRC, CSM là sầm lốp xe đạp và xe máy.



Nguồn: Báo cáo tài chính công ty

Tuy nhiên, các chỉ số nửa đầu năm 2009 có sự cải thiện đáng kể so với năm 2008. Ví dụ như: LNST/doanh thu tăng từ 0.09% lên 7.04%, ROE tăng từ 0.55% lên 20.23% trong nửa đầu năm 2009. Lợi nhuận tăng đột biến trong nửa năm 2009 phải kể đến hai nguyên nhân chính: thứ nhất giá cao su thiên nhiên giảm mạnh so với năm 2008, trong khi giá bán sản phẩm vỏ xe giảm chậm và mức giảm không nhiều. Thứ hai, nhờ cơ chế hỗ trợ lãi suất, chi phí tài chính của cả ba công ty giảm đáng kể.

Do đó, trong nửa năm đầu 2009, EPS tăng mạnh tới VNĐ 3.290/cổ phiếu và P/E (dựa trên giá khởi điểm khi bắt đầu niêm yết là VNĐ 42,000/cổ phiếu) là 12.77, cao nhất so với hai công ty cùng ngành. Điều đó khẳng định tiềm năng sinh lời của công ty mang lại là rất lớn cho nhà đầu tư trong năm 2009 cũng như các năm về sau.

Hệ số sinh lời	Đơn vị	Quý' III ước tính 2009			H1 2009			2008			2007		
		SRC	DRC	CSM	SRC	DRC	CSM	SRC	DRC	CSM	SRC	DRC	CSM
Lợi nhuận gộp/ DT	%	15.34	29.25	23.64	16.06	27.11	23.72	9.76	12.17	11.59	11.05	12	14.46
LN HDDSXKD/ D.thu	%	7.62	20.35	10.68	7.97	19.49	10.69	0.03	8.00	0.22	2.52	8.30	3.95
LNST / Doanh thu	%	6.75	20.35	13.45	7.04	19.63	9.49	0.09	4.01	0.42	2.90	6.06	4.09
ROA	%	10.60	41.15	28.06	7.07	29.19	10.49	0.14	8.43	0.78	5.50	12.13	8.16
ROE	%	30.16	58.13	45.57	20.23	48.65	27.89	0.55	23.90	3.29	16.61	33.97	30.14
EPS		5,417.59	18,134.99	4,200	3,289.95	11,361.80	4,206.04	73.48	2,388.89	448.45	2,409.33	5,435.23	5,343.38
P/E		7.75	9.48	22.3	12.77	7.173	9.99	N/A	70.33	N/A	N/A	22.63	N/A

Nguồn: Báo cáo tài chính các công ty

Phân tích SWOT



Điểm mạnh

- Là một trong ba công ty chiếm lĩnh thị trường Việt Nam về sản xuất lốp xe
- Là công ty con của TCT Hóa Chất, nên sẽ có sự hỗ trợ về vốn, kỹ thuật
- Là công ty đi đầu trong lĩnh vực sản xuất lốp máy bay
- Có mối quan hệ thân thiết, chiến lược với nhà cung cấp và khách hàng

Điểm yếu

- Mặt hàng chủ lực chiếm thị phần lớn là sản phẩm lốp xe đạp nhưng mặt hàng này không mang lại tỷ suất cao.
- Phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu
- Thị trường mới chỉ có thị trường nội địa, chưa xuất khẩu sang nước khác



Cơ hội

- Mỹ tăng thuế nhập khẩu vỏ xe hơi và vỏ xe tải hạng nhẹ của Trung Quốc từ 4% lên 35% vào cuối tháng 9 sẽ là cơ hội xuất khẩu cho công ty
- Theo Quyết định 002/2007/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về phê duyệt Quy Hoạch phát triển ngành công nghiệp xe máy Việt Nam giai đoạn 2006-2015, đây là điều kiện thuận lợi cho ngành sản xuất lốp xe phát triển
- Về nguồn nguyên liệu, sản lượng cao su tự nhiên của Việt Nam sẽ giảm sản lượng để bình ổn giá, nhưng diện tích cao su đang mở rộng tại Lào và Campuchia sẽ tạo ra nguồn nguyên liệu ổn định và do đó, giá nguyên liệu đầu vào sẽ không biến động nhiều
- Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế đang phát triển nên nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ nguyên liệu cao su ngày càng gia tăng đáng kể
- Ưu đãi vốn vay hỗ trợ 4% của gói kích thích kinh tế và nguồn nguyên liệu giá rẻ trong 6 tháng đầu năm cùng tình hình kinh tế tiêu thụ sản phẩm tốt đã giúp cho doanh nghiệp đạt được 50% tổng lợi nhuận sau thuế

Thách thức

- Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế làm tăng sức ép cạnh tranh trong hoạt động SXKD của công ty
- Giá cả nguyên vật liệu vẫn có xu hướng tăng nên công ty phải điều chỉnh giá bán, nên ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của công ty
- Tỷ giá vẫn còn xu hướng biến động mạnh, đặc biệt đồng USD được dự đoán tăng giá trị, gây ảnh hưởng đến giá trị nhập khẩu nguyên vật liệu của công ty



Nhận định đầu tư

Nhìn chung, các chỉ tiêu tài chính của SRC được cải thiện rất rõ rệt trong nửa đầu năm 2009 so với năm 2008 và 2007. Hệ số khả năng thanh toán và năng lực hoạt động tuy thấp so với các công ty cùng ngành nhưng tương đương với các chỉ số của công ty chuẩn bị lên sàn. Chỉ số cơ cấu vốn thể hiện công ty thực hiện chiến lược vay ngắn hạn để tăng nguồn vốn trước khi niêm yết. Vì vậy, chỉ số sinh lời trong năm 2007 và 2008 khá thấp, nhưng đã tăng đáng kể trong nửa đầu năm 2009.

Theo ước tính, các chỉ số này còn tiếp tục tăng trong quý 3 năm 2009. Ví dụ như, EPS trong 2 quý đầu năm 2009 là VNĐ 3.290/ cổ phiếu và tăng lên VNĐ 5.417/cổ phiếu và ROE tăng từ 20.23% lên 30.16% trong cùng giai đoạn.

Khi so sánh SRC với CSM, hệ số sinh lời của SRC gần tương đương với CSM và giá khởi điểm của CSM và SRC đều bằng nhau (VNĐ 42.000/cổ phiếu). Hiện nay, giá của CSM ngày 06/10/2009 tăng lên VNĐ 116.000/cổ phiếu, gấp gần 3 lần so với giá khởi điểm. Vì thế, nhà đầu tư hoàn toàn có thể kỳ vọng giá của SRC cũng tăng đến mức giá của CSM.

Mặc dù chỉ số EPS của DRC cao hơn so với SRC, nhưng ROE và P/E của DRC chỉ gấp gần 2 so với hai chỉ số này của SRC. Hiện tại, giá của DRC ngày 06/10/2009 là VNĐ 166.000/cổ phiếu. nên mức giá mà SRC có thể tăng lên đến VNĐ 80.000/cổ phiếu. Vì vậy, mức giá chào sàn VNĐ 42.000/cổ phiếu có thể coi là tương đối rẻ so với hai cổ phiếu cùng ngành đang được niêm yết trên sàn.

Khuyến cáo sử dụng

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này. Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của TVSI.

Báo cáo chỉ nhằm cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo.

TVSI có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng TVSI có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

PHÒNG PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ

Trưởng phòng Phân tích Đầu tư

TS Phạm Thị Vân Hà

Chuyên viên phân tích

Trần Thị Mai Anh

anhttm@tvs.com.vn

Trương Trần Dũng

Võ Lan Phương

Phan Hoàng Diệu

Lưu Thị Hương

Lê Thùy Ngọc Khanh

Vũ Thị Oanh